

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 89/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1985.

Nơi ĐKKHKT: Xóm G, xã L, huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Hoàng B, sinh năm 1986.

Nơi ĐKKHKT: Xóm G, xã L, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2018.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị N và anh Hoàng B.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị N và anh Hoàng B thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Giao con chung Hoàng N, sinh ngày 05 tháng 7 năm 2012 cho chị Trần Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng B do chị N không yêu cầu.

Anh Hoàng B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không

ai được cản trở thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị N và anh Hoàng B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trần Thị N và anh Hoàng B khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị N chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đã nộp tạm ứng án phí. Hoàn trả lại cho Trần Thị N số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu số 0003701 ngày 11/6/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

## **THẨM PHÁN**

### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nam Đàn;
- UBND xã L, huyện Nam Đàn;
- Lưu hồ sơ vụ án, VPTA.

**Nguyễn Tiến Dũng**